

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THAN UYÊN
TỈNH LAI CHÂU**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 12/2022/HS-ST
Ngày: 19/01/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THAN UYÊN, TỈNH LAI CHÂU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lương Thị Mỹ Hằng.

- Các Hội thẩm nhân dân: **1. Bà Nguyễn Thị Khánh Ly**
2. Ông Nguyễn Trung Kiên

- Thư ký phiên tòa: Ông Lò Văn Som - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Than Uyên tỉnh Lai Châu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên tham gia phiên tòa: Ông Tòng Văn Thức - Kiểm sát viên

Ngày 19/01/2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 13/2021/TLST-HS, ngày 17/12/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: **13/2022/QĐXXST-HS ngày 07/01/2022 đối với bị cáo:**

Sùng Thị Gi - Sinh ngày: 01/01/1994; Tại: Mù Cang Chải, tỉnh Yên Bái.

Nơi ĐKKHKT: bản H, xã K, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hóa: Không biết chữ; Dân tộc: Mông; Quốc tịch: Việt Nam; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Con ông: Sùng Nhà Ch – sinh năm: 1967 và bà: Giàng Thị P – Sinh năm: 1968; Bị cáo có chồng: Giàng A Su – Sinh năm: 1992 và 04 con, con lớn nhất sinh năm 2013, con nhỏ nhất sinh năm 2018; Tiền án, tiền sự: Không.

Ngày 17/11/2021, Sùng Thị Gi bị Tòa án nhân dân huyện Than Uyên, Lai Châu xử phạt 18 tháng tù về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, hiện chưa chấp hành bản án.

Bị cáo bị bắt theo Quyết định truy nã số 03 ngày 17/9/2021 và bị tạm giam ngày 30/9/2021, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu. (Có mặt tại phiên tòa).

- Người bào chữa: Ông Lê Mạnh Hùng – Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lai Châu (Có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sùng Thị Gi đang bị truy nã về hành vi: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quyết định truy nã số 03 ngày 17/9/2021 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Than Uyên. Trong quá trình bị truy nã, Gi trốn ở khu vực bản N, xã P, huyện Than Uyên. Khoảng 08 giờ sáng ngày 30/9/2021, tại bản Noong Thăng, Gi gặp một người phụ nữ dân tộc Mông (Gi không rõ nhân thân, lai lịch). Qua nói chuyện, Gi hỏi và mua được của người phụ nữ đó 01 gói Heroine với số tiền 200.000 đồng, mục đích để sử dụng. Mua được Heroine, Gi cầu lấy một ít sử dụng, số Heroine còn lại Gi gói lại như ban đầu rồi cất giấu vào bên trong túi vải đeo trước bụng không cho ai biết. Đến hồi 10 giờ 35 phút cùng ngày, tại bản N, xã P, Sùng Thị Gi bị Công an huyện Than Uyên phát hiện bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, vật chứng thu giữ của Sùng Thị Gi là 01 gói Heroine từng gói được gói bằng mảnh nilon màu trắng có khối lượng là 0,43 gam.

Ngày 30/9/2021, Công an huyện Than Uyên đã tiến hành mở niêm phong, xác định khối lượng, lấy mẫu chất bột khô, màu trắng thu giữ khi bắt quả tang Sùng Thị Gi gửi giám định.

Tại bản kết luận giám định tư pháp số 107/KLGĐ ngày 30/9/2021 của người giám định theo vụ việc kết luận: chất bột khô, màu trắng thu giữ của Sùng Thị Gi có khối lượng: 0,43 gam. Tại bản kết luận giám định số: 777 ngày 04/10/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: **“01 mẫu chất bột khô, màu trắng gửi giám định là ma túy; loại Heroine”**.

Vật chứng còn lại của vụ án: 0,37 gam Heroine, 01 mảnh nilon màu trắng; 01 túi vải đã màu sắc và 01 vỏ bì niêm phong ban đầu thu giữ của Sùng Thị Gi. Hiện số vật chứng trên đang được lưu giữ tại kho vật chứng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Than Uyên.

Bản cáo trạng số: 02/CT-VKS ngày 16/12/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên đã truy tố bị cáo Sùng Thị Gi về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự 2015.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, thừa nhận hành vi phạm tội của mình, phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra và bản cáo trạng đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo theo nội dung bản cáo trạng, sau khi phân tích các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Sùng Thị Gi phạm tội: **“Tàng trữ trái phép chất ma túy”**.

Về hình phạt: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 38 - Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Sùng Thị Gi từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

Áp dụng Điều 56 - Bộ luật hình sự. Tổng hợp hình phạt 18 (mười tám) tháng tù tại bản án số: 01/2021/HSST ngày 17/11/2021 của Tòa án nhân dân huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu. Buộc bị cáo Sùng Thị Gi phải chấp hành hình phạt chung của cả hai bản án từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm tù. **Thời hạn thi hành hình phạt tù còn lại tính từ ngày 30/9/2021.**

Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 249 - Bộ luật hình sự 2015 đối với bị cáo.

Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy vật chứng gồm: 0,37 gam Heroine là vật cấm tàng trữ; 01 mảnh nilon màu trắng, 01 túi vải đa màu sắc, 01 vỏ bì niêm phong ban đầu là vật không còn giá trị sử dụng.

Về án phí: Miễn 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Người bào chữa Lê Mạnh Hùng trình bày quan điểm bào chữa cho bị cáo: Nhất trí với tội danh và điều luật mà Viện kiểm sát đã truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51; ghi nhận các tình tiết giảm nhẹ; xử phạt bị cáo mức hình phạt thấp hơn mức đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên; xem xét miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát căn cứ vào tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo vẫn giữ nguyên đề nghị.

Bị cáo không bổ sung ý kiến gì thêm về lời bào chữa của người bào chữa, nhất trí và không tranh luận với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên tỉnh Lai Châu.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Than Uyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo, người bào chữa không có ý kiến gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo, tại Cơ quan điều tra. Hành vi phạm tội của bị cáo còn được chứng minh bằng biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản mở niêm phong cân xác định

khối lượng, bản Kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Vì vậy, Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận:

Sáng ngày 30/9/2021, tại bản N, xã P, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu, Sùng Thị Gi đã mua trái phép 0,43 gam Heroine với giá 200.000 đồng mục đích để sử dụng. Hồi 10 giờ 35 phút cùng ngày, Sùng Thị Gi bị bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép số ma túy trên.

Do đó, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Sùng Thị Gi về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Đánh giá tính chất, mức độ phạm tội: Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi tàng trữ ma túy trong người để sử dụng cho bản thân như đã nêu trên là trái phép. Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, làm mất trật tự trị an, an toàn xã hội tại địa phương, là nguyên nhân gây ra nhiều loại tội phạm khác, do đó, cần phải được xử lý nghiêm minh.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn. Vì vậy, cần xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51- Bộ luật hình sự 2015.

[5] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Mặc dù bị cáo Sùng Thị Gi chưa có tiền án, tiền sự, song quá trình điều tra vụ án hình sự (đã được xét xử ngày 17/11/2021), bị cáo đã bỏ trốn và quá trình bắt truy nã bị cáo tiếp tục tàng trữ trái phép chất ma túy, bị khởi tố và bị xét xử như ngày hôm nay. Vì vậy, đề nghị của người bào chữa là xem xét cho bị cáo ở mức hình phạt thấp hơn đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên là không có căn cứ nên Hội đồng xét xử không chấp nhận.

Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội cho xã hội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy rằng cần có một hình phạt thích đáng đối với bị cáo, buộc bị cáo phải chịu hình phạt tù có thời hạn và tổng hợp với bản án 18 tháng tù bị cáo chưa thi hành, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian dài tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên là có căn cứ, đảm bảo các quy định để bị cáo có thời gian cải tạo và suy ngẫm về hành vi phạm tội của mình.

[6] Về hình phạt bổ sung: theo biên bản xác minh và tại phiên tòa thấy rằng bị cáo là đối tượng nghiện chất ma túy, không có thu nhập nào khác, Hội

đồng xét xử quyết định không áp dụng các hình phạt bổ sung là hình phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 249- Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

[7] Biện pháp ngăn chặn: cần áp dụng điều 329 – Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015, tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo việc thi hành án, thời gian tạm giữ, tạm giam sẽ được khấu trừ vào thời gian chấp hành hình phạt tù.

[8] Về vật chứng của vụ án gồm: 0,37 gam Heroine là vật cấm tàng trữ; 01 mảnh nilon màu trắng, 01 túi vải đa màu sắc, 01 vỏ bì niêm phong ban đầu là vật không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Về nguồn gốc số Heroine bị cáo Sùng Thị Gi khai mua của một người phụ nữ dân tộc Mông, không rõ lai lịch nên không có căn cứ để điều tra xử lý.

[9] Về án phí hình sự sơ thẩm: Đối với đề nghị của người bào chữa và đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên về miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo, Hội đồng xét xử xác định không có căn cứ để chấp nhận. Do vậy, bị cáo Gi phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự 2015.

Tuyên bố bị cáo: **Sùng Thị Gi** phạm tội: *“Tàng trữ trái phép chất ma túy”*.

1. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Sùng Thị Gi 02 (hai) năm tù.

Áp dụng Điều 56 - Bộ luật hình sự. Tổng hợp hình phạt 18 (mười tám) tháng tù tại bản án số: 01/2021/HSST ngày 17/11/2021 của Tòa án nhân dân huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu. Buộc bị cáo Sùng Thị Gi phải chấp hành hình phạt chung của cả hai bản án là 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù (*khấu trừ cho bị cáo 04 ngày tạm giữ tại bản án số 01/2021/HSST*). Thời hạn thi hành hình phạt tù còn lại là 03 (ba) năm 05 (năm) tháng 26 (hai mươi sáu) ngày tù tính từ ngày 30/9/2021.

2. Về vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 - Bộ luật hình sự 2015 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

Tịch thu tiêu hủy 01 bì niêm phong bên trong chứa 0,37 gam Heroine, 01 phong bì Công an huyện Than Uyên bên trong đựng 01 mảnh nilon màu trắng, 01 túi vải đa màu sắc và 01 vỏ bì niêm phong ban đầu.

(Tình trạng vật chứng, tài sản theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 20/12/2021 giữa Công an huyện Than Uyên và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Than Uyên).

3. Về án phí: Căn cứ các điều 135, khoản 2 Điều 136 – Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015; Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Bị cáo Sùng Thị Gi phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331, Điều 333 – Bộ luật Tố tụng hình sự 2015.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án lên Toà án nhân dân tỉnh Lai Châu để xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- VKS huyện Than Uyên (2b);
- THA dân sự H. Than Uyên;
- CQĐT huyện Than Uyên;
- CQ THAHS H. Than Uyên;
- Nhà tạm giữ CAH. Than Uyên;
- THA PT;
- Bị cáo;
- Sở Tư pháp Lai Châu;
- UBND xã K (để biết);
- Lưu HS – TA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Lương Thị Mỹ Hằng

**THÀNH VIÊN
HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Khánh Ly

Nguyễn Trung Kiên

Lương Thị Mỹ Hằng

